

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Số: 2426/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 06 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Chăn nuôi lợn nái ngoại giống”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi lợn nái ngoại giống” họp ngày 09/8/2017 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi lợn nái ngoại giống” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm Văn bản giải trình số 04/CT-CV ngày 21/8/2017 của Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2392/TTr-STNMT ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Chăn nuôi lợn nái ngoại giống” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án

1.1. Công suất: Chăn nuôi, duy trì 300 lợn nái ngoại giống và 06 lợn đực Duroc.

1.2. Phạm vi, quy mô:

Tổng diện tích đất xây dựng: 5.271 m², diện tích của từng hạng mục như sau:

- Nhà nuôi lợn nái chửa (01 nhà): 330 m².
- Nhà nuôi lợn nái đẻ (01 nhà): 330 m².
- Nhà nuôi lợn hậu bị nhập, kết hợp chuồng lợn đực (01 nhà): 275 m².
- Nhà úm lợn, kết hợp nhà nuôi cách ly, chuồng lợn đực (01 nhà): 220 m².
- Nhà pha chế tinh: 7,5 m².

- Nhà bảo vệ + làm việc; kho vật tư thức ăn, nhà vệ sinh, nhà khử trùng, kho để máy phát điện: 40,5 m².

- Hệ thống xử lý nước thải: 77,5 m².

- Bồn hoa, cây cảnh: 76 m².

- Hồ ủ phân: 25 m².

- Hồ tiêu hủy lợn chết, nhau thai: 20 m².

- Sân đường nội bộ, bồn cấp nước: 593,5 m².

- Diện tích cây xanh (tiêu, cao su): 3.276 m².

- Hạng mục phụ trợ khác: hệ thống cấp điện, cổng, hàng rào, ống dẫn thoát nước thải (332 m), thoát nước mưa.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án

2.1. Về quản lý và xử lý chất thải

- Quản lý và xử lý bụi, khí thải trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT, QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26/2016/BYT (quy định điều kiện vi khí hậu nơi làm việc), Tiêu chuẩn theo Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ Y tế (quy định độ bụi trong môi trường lao động);

- Quản lý và kiểm soát tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo đạt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT, QCVN 24/2016/BYT (mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn nơi làm việc);

- Quản lý và xử lý nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo đạt quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT, QCVN 62-MT:2016/BTNMT;

- Thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, quản lý chất thải nguy hại theo Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và các văn bản hướng dẫn liên quan, an toàn và vệ sinh môi trường;

- Thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, an toàn sinh học trong chăn nuôi theo các quy chuẩn QCVN 01-14:2010/BNNPTNT; QCVN 01-39: 2011/BNNPTNT; QCVN 01-41:2011/BNNPTNT và các quy chuẩn liên quan đến ngành chăn nuôi.

2.2. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường theo nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường; định kỳ tối thiểu 02 lần/năm báo cáo kết quả quan trắc về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật;

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2, Điều 25, Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra, giám sát các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Linh và Giám đốc Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.v/w

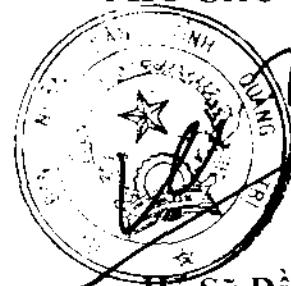
Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ha Sỹ Đồng